**Gv: Đỗ Thị Nguyệt,** [**dothinguyet.thcshaumybacb@gmai.com**](mailto:dothinguyet.thcshaumybacb@gmai.com)

**\* Nhận xét:**

- Ưu điểm: Ngữ liệu không mới, các câu hỏi đảm bảo các mức độ phát triển năng lực, bám sát chương trình.

- Hạn chế: Đáp án phần viết chưa thật cụ thể, chi tiết.

**Kết luận: Dùng được**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 2**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

**Năm học 2023 - 2024**

**Thời gian: 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn nghị luận | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống | 0 | **0** | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | **40** |
| **Tổng** | | | ***25*** |  | ***15*** |  | ***0*** | ***20*** | ***0*** | ***40*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | | **15%** | | **20%** | | **40%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **40%** | | | | **60%** | | | |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 2**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

**Năm học 2023 - 2024**

**Thời gian: 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung**  **/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** |
|  | **Đọc hiểu** | Văn nghị luận | **Nhận biết:**  **-** Nhận biết được các ý kiến,lí lẽ , bằng chứng trong văn bản nghị luận.  - Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận về một vấn đề đời ống.  **Thông hiểu:**  **-** Xác định được mục đích, nội dung chính của văn bản.  - Chỉ ra được mối liên hệ giữa ý kiến, lí lẽ và bằng chứng.  - Chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.  **-** Xác định chức năng của các phép liên kết.  **Vận dụng**:  - Thể hiện được thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với vấn đề đặt ra trong văn bản.  **-** Rút ra những bài học cho bản thân từ nội dung văn bản. | 5NB | 3TH | 2TL | |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết bài văn trình bày suy nghĩvề lòng biết ơn của con người trong cuộc sống. |  |  |  | | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **5 TN** | **3TN** | **2 TL** | | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***15*** | ***20*** | | ***40*** |
|  | | |  |  |  |  | |  |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60%** | | | **40%** | |

UBND HUYỆN CÁI BÈ **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 2**

**TRƯỜNG THCS HẬU MỸ BẮC B NĂM HỌC: 2023 – 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN, LỚP 7**

*(Đề có 02 trang)* *Ngày kiểm tra: Tuần 27*

*Thời gian làm bài: 90 phút*

**Mã đề: 01**

……………………………………………………………………………….

**I/ PHẦN ĐỌC HIỂU: (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau rồi thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*“ Đọc sách là sinh hoạt và nhu cầu trí tuệ thường trực của con người có cuộc sống trí tuệ. […] Không đọc sách tức là không còn nhu cầu về cuộc sống trí tuệ nữa. Và khi không còn nhu cầu đó nữa, thì đời sống tinh thần của con người nghèo đi, mòn mỏi đi, cuộc sống đạo đức cũng mất luôn nền tảng. Đây là một câu chuyện nghiêm túc, lâu dài và cần được trao đổi, thảo luận một cách cũng rất nghiêm túc, lâu dài. Tôi chỉ muốn thử nêu lên ở đây một đề nghị. Tôi đề nghị các tổ chức thanh niên của chúng ta. Bên cạnh những sinh hoạt thường thấy hiện nay, chúng ta nên có một cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước, và vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình.*

*Gần đây có một nước đã phát động phong trào trong toàn quốc mỗi người mỗi ngày đọc lấy 20 dòng sách. Chúng ta cũng có thể làm như thế, hoặc vận động mỗi người trong mỗi năm đọc lấy một cuốn sách. Chúng ta nên bắt đầu bằng việc rất nhỏ, không quá khó. Việc nhỏ đấy nhưng rất có thể là việc nhỏ khởi đầu một công cuộc lớn.”*

(Theo Nguyên Ngọc, *Một đề nghị,* tạp chí Điện tử Tiasang.com.vn, ngày 19/7/2007)

**Chọn đáp án đúng nhất cho các câu hỏi từ câu 1 đến câu 8**

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên?

**A**. Tự sự **C**.Thuyết minh

**B**. Miêu tả  **D**. Nghị luận

**Câu 2.** Theo văn bản thì không đọc sách sẽ ra sao?

**A**. Đời sống tinh thần của con người sẽ nghèo đi.

**B**. Cuộc sống vẫn vui vẻ,vẫn tốt đẹp, vẫn lạc quan.

**C**. Cuộc sống vẫn giàu sang, sung sướng và phát đạt.

**D**. Chẳng có ảnh hưởng gì đến tinh thần mỗi người.

**Câu 3.** Tác giả vận động đối tượng nào nên đọc sách?

**A**. Nông dân cả nước. **C**. Trẻ em cả nước.

**B.** Thanh niên cả nước. **D**. Trí thức cả nước.

**Câu 4.** Từ nội dung các câu sau: “*Gần đây có một nước đã phát động phong trào trong toàn quốc mỗi người mỗi ngày đọc lấy 20 dòng sách. Chúng ta cũng có thể làm như thế, hoặc vận động mỗi người trong mỗi năm đọc lấy một cuốn sách. Chúng ta nên bắt đầu bằng việc rất nhỏ, không quá khó.”* Em hiểu: “*Chúng ta cũng có thể làm như thế...”* nghĩa là làm gì?

**A**. Phát động phong trào trong toàn quốc cùng nhau học tập tốt và lao động tốt.

**B**. Phát động phong trào trong toàn quốc mỗi người mỗi ngày đọc lấy 20 dòngsách

**C**. Phát động phong trào trong toàn quốc cùng thực hiện quyên góp sách, tranh ảnh.

**D**. Phát động phong trào trong toàn quốc hưởng ứng cuộc triển lãm sách, tranh ảnh.

**Câu 5.** Theo tác giả, chúng ta nên vận động từng nhà làm điều gì?

**A.** Gây dựng tủ thuốc gia đình **C.** Gây dựng phong trào đền ơn

**B.** Gây dựng tủ sách gia đình **D.** Cùng nhau thi đua viết sách

**Câu 6**. Từ nội dung đoạn trích, em hiểu đọc sách đem lại lợi ích gì cho con người?

**A**. Nâng cao trí tuệ **C**. Không còn bệnh tật

**B**. Cơ thể cường tráng  **D**. Ăn ngon, ngủ ngon

**Câu 7.** Từ *“chúng ta”* dùng trong hai câu sau thuộc phép liên kết nào?

“*Chúng ta cũng có thể làm như thế, hoặc vận động mỗi người trong mỗi năm đọc lấy một cuốn sách. Chúng ta nên bắt đầu bằng việc rất nhỏ, không quá khó.”*

**A**. Phép thế **C**. Phép liên tưởng.

**B**. Phép nối **D**. Phép lặp từ ngữ.

**Câu 8**. Từ nội dung văn bản, em hiểu tác giả muốn khuyên chúng ta điều gì?

**A**. Chăm chỉ làm việc tốt **C**. Nên thường xuyên mua sách

**B**. Chăm chỉ tập thể dục **D.** Nên đọc sách nhiều hơn

**Câu 9.** Thông điệp mà tác giả gửi gắm qua đoạn trích là gì ?

**Câu 10.** Em hãy nêu những việc sẽ làm của bản thân sau khi đọc đoạn trích trên.

**II. PHẦN VIẾT: (4,0 điểm)**

Viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về lòng biết ơn của con người trong cuộc sống.

………………………………… **HẾT**………………………………….

UBND HUYỆN CÁI BÈ **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 2**

**TRƯỜNG THCS HẬU MỸ BẮC B NĂM HỌC: 2023 – 2024**

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN: NGỮ VĂN, LỚP 7**

*(Gồm có 03 trang)* *Ngày kiểm tra: Tuần 27*

*Thời gian làm bài: 90 phút*

**Mã đề: 01**

*.......................................................................................................................*

**I.PHẦN ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. PHẦN ĐỌC - HIỂU** | | **6.0** |
| **1** | **D** | 0.5 |
| **2** | **A** | 0.5 |
| **3** | **B** | 0.5 |
| **4** | **B** | 0.5 |
| **5** | **B** | 0.5 |
| **6** | **A** | 0.5 |
| **7** | **D** | 0.5 |
| **8** | **D** | 0.5 |
| **Hướng dẫn chấm**  *Học sinh trả lời như đáp án: 0.5*  *Học sinh trả lời không đúng/ không trả lời :0.0* | | |
| **9** | Thông điệp của văn bản *(Gợi ý trả lời):*  **-** Khẳng định đọc sách là biểu hiện của con người có cuộc sống trí tuệ, không đọc sách sẽ có nhiều tác hại.  **-** Kêu gọi mọi người nâng cao ý thức đọc sách.  ……………………….  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời thuyết phục: 1.0 điểm*  *- Học sinh trả lời thiếu thuyết phục: 0.5 điểm*  *- Học sinh trả lời không đúng/không trả lời: 0.0 điểm* | 0.5  0.5 |
| **10** | Những việc làm cụ thể của bản thân *(Gợi ý trả lời):*  + Em phải chăm đọc sách trong chương trình học và tất cả các môn học được học ở trường  + Em phải thực hiện đọc sách thường xuyên và duy trì nó để tạo thành thói quen.  + Có thể đọc thêm sách tham khảo, sách truyện,...  ………………………….  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời 2 bài học thuyết phục: 1.0 điểm*  *- Học sinh trả lời 1 bài học thuyết phục: 0.5 điểm*  *- Học sinh trả lời không đúng/không trả lời: 0.0 điểm* | 1.0 |
| **II. PHẦN VIẾT** | | **4.0** |
| Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống ( lòng biết ơn của con người ). | | **4.0** |
|  | *a*. *Đảm bảo bố cục bài văn nghị luận: Có đủ MB, TB, KB.* | 0.5 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu đề :* trình bày suy nghĩ về lòng biết ơn của con người trong cuộc sống.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh xác định đúng yêu cầu đề :0.5 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đầy đủ yêu cầu đề :0.25 điểm.* | 0.5 |
|  | *c.**Triển khai các nội dung và vận dụng tốt phương pháp viết bài văn nghị luận vấn đề đời sống.*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần phải biết sắp xếp được các lí lẽ, bằng chứng theo một trình tự hợp lí, sử dụng các từ ngữ có chức năng chuyển ý, kết hợp nghị luận, biểu cảm...và đảm bảo các yêu cầu sau: | 2.5 |
|  | \* Giới thiệu vấn đề cần bàn luận và nêu được ý kiến của người viết về vấn đề cần bàn luận:  - Đặt vấn đề.  - Vấn đề bàn luận: lòng biết ơn của con người trong cuộc sống. | 0.25 |
|  | *\* Giải thích : Lòng biết ơn là gì?*  - Ghi nhớ, trân trọng những gì được nhận từ người khác.  -  Là một đức tính vô cùng tốt đẹp trong cuộc sống  *\* Vì sao phải có lòng biết ơn?*  - Truyền thống đạo lí tốt đẹp của dân tộc ta , cần giữ gìn và phát huy.  - Lòng biết ơn xuất phát từ tấm lòng chân thành , sự biết ơn những người gây dựng thành quả đó.  - Mọi thành quả được tạo ra từ công sức, xương máu, mồ hôi của người đi trước.  *Bằng chứng:*  - Ghi nhớ công lao thế hệ đi trước.  - Ghi nhớ công ơn cha mẹ, thầy cô.  *\* Lật lại vấn đề:* Phê phán những kẻ vô ơn. | 0.5  1.5  0.5 |
|  | \* Khẳng định ý nghĩa câu tục ngữ; đề xuất bài học nhận thức và phương hướng hành động. | 0.25 |
| ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh nghị luận đầy đủ, sâu sắc: 2.5 điểm.*  *- Học sinh nghị luận chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 1.75 điểm -2.25 điểm.*  *- Học sinh nghị luận chung chung, trình tự chưa hợp lí: 1.0 điểm – 1.5 điểm.*  *- Học sinh nghị luận sơ sài không rõ ràng: 0.25 điểm – 0.75 điểm.*  *- Học sinh không viết bài/ không đúng yêu cẩu: 0.0* | | |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt  ***Hướng dẫn chấm:***  *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0.25 |
|  | *e. Sáng tạo*  - Có cách diễn đạt sáng tạo.  - Có những suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ.  ***Hướng dẫn chấm:***  *Không cho điểm nếu bài làm không có tính sáng tạo.* | 0.25 |

……………………………………..**HẾT**………………………………………